

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/ 2018/ HS-ST
Ngày: 22/ 6/ 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Khuru Đề Dành

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Hoàng;

Ông Đặng Thanh Liêm.

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa: Ông Dương Ngọc Sử - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2018/HS-ST ngày 23 tháng 5 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2018/HSST-QĐ ngày 08 tháng 6 năm 2018, đối với bị cáo:

Huỳnh Thị Thu H (G), sinh 1975 tại An Giang; nơi cư trú: ấp Vĩnh Tây, xã Vĩnh Trạch, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo Hòa hảo; quốc tịch: Việt N; con ông Huỳnh Văn P, sinh 1943 và bà Đặng Thị H, sinh 1950; chồng Ngô Văn B, sinh 1973 và có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

- ***Bị hại:*** Ông Nguyễn Việt N, sinh 1975; nơi cư trú: ấp Vĩnh Hiệp, xã Vĩnh Khánh, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).

- Người làm chứng:

1. Bà Lê Thị C, sinh 1978; nơi cư trú: ấp Vĩnh Hiệp, xã Vĩnh Khánh, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (có mặt).

2. Bà Bùi Thị Bé S, sinh 1970; nơi cư trú: ấp Vĩnh Thành, xã Vĩnh Khánh, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (vắng mặt).

3. Ông Trần Tư H, sinh 1958; nơi cư trú: ấp Vĩnh Thành, xã Vĩnh Khánh, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Sau khi đi uống cà phê về, khoảng 06 giờ 45 phút

ngày 30/12/2017, ông Nguyễn Việt N để quần Jean vào tủ quần áo, trong tủ quần Jean có cái ví để tiền và các giấy tờ rồi đi ra ruộng. Khoảng 08 giờ 30 phút, bị cáo Huỳnh Thị Thu H làm thuê cho gia đình ông N, khi để đồ vào tủ quần áo, bị cáo lấy quần Jean ông N để trước đó ra, làm ví tiền trong tủ quần Jean rớt ra ngoài nên nảy sinh ý định trộm cắp. Bị cáo lấy ví tiền đem vào nhà vệ sinh kiểm tra trong ví có 7.525.000 đồng, bị cáo lấy tiền bỏ vào tủ quần, rồi bỏ cái ví vào thùng rác trong nhà vệ sinh đem đi bỏ. Khoảng 09 giờ 30 phút, bị cáo xin chị Lê Thị C (vợ ông N) đi khám bệnh và nhờ Trần Ngọc Thuận cũng làm thuê cho gia đình ông N chở đến nhà của y sĩ Bùi Thị Bé S khám bệnh. Khám bệnh xong, bị cáo đi bộ đến tiệm vàng của ông Trần Tư H thuộc ấp Vĩnh Thành, xã Vĩnh Khánh lấy số tiền trộm được mua 1 chiếc nhẫn vàng 24kara trọng lượng 02 chỉ giá 7.140.000 đồng, rồi về nhà anh N tiếp tục làm việc. Khoảng 13 giờ cùng ngày, ông N về phát hiện cái ví bị mất, trình báo Công an xã Vĩnh Khánh. Ngày 31/12/2017, Công an xã Vĩnh Khánh mời bị cáo làm việc, bị cáo thừa nhận hành vi trộm cắp tiền của anh N.

Vật chứng thu giữ:

- 01 ví da màu nâu;
- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 010754;
- 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 890957007540, 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 890957007540;
- 01 chiếc nhẫn kim loại màu vàng hình tròn bên trong nhẫn có số “24K9999 HUYNHCHUONG TK20”.

Cáo trạng số: 22/CT-VKSTS-HS ngày 23/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang để xét xử đối với bị cáo Huỳnh Thị Thu H (G), về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai nhận thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh N như nội dung vụ án được tóm tắt.

Bị hại Nguyễn Việt N, trình bày: Anh bị mất tài sản như bị cáo khai. Anh đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm, yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, khẳng định hành vi của bị cáo phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo từ 06 (Sáu) tháng đến 01 (Một) năm cải tạo không giam giữ.

Bị cáo không tranh luận về tội danh, khoản, điều luật, tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo; nói lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các biên bản của hoạt động tố tụng, thể hiện: Trong lúc làm thuê cho gia đình ông Nguyễn Việt N, khoảng 08 giờ 30 phút ngày 30/12/2017, bị cáo Huỳnh Thị Thu H lén lút trộm cắp 7.525.000 đồng của ông N. Số tiền trộm được bị cáo mua 1 chiếc nhẫn vàng 24kara trọng lượng 02 chỉ giá 7.140.000 đồng. Ngày 31/12/2017, Công an xã Vĩnh Khánh mời bị cáo làm việc, bị cáo thừa nhận hành vi trộm cắp tiền của ông N.

Hành vi của bị cáo lợi dụng chủ sở hữu sơ hở, mất cảnh giác, lén lút trộm cắp tài sản là có lỗi cố ý, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại, vi phạm quy định tại Điều 138 của Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” là có căn cứ nên được chấp nhận.

[2] Xét tính chất, mức độ phạm tội, thấy: Bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi; lẽ ra, hoàn cảnh gặp khó khăn, được ông N tin tưởng thuê giúp việc gia đình, tạo điều kiện có công ăn việc làm, có thu nhập, bị phải lo lao động, làm ăn chân chính; với động cơ muốn chiếm đoạt tài sản của bị hại nhằm mục đích trả nợ mà bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Với giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của bị hại được định lượng thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009, theo Bộ luật Hình sự năm 2015 thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 173 về tội “*Trộm cắp tài sản*” có khung hình phạt bằng nhau.

Do đó, Viện kiểm sát đề nghị căn cứ Nghị quyết số:41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, quyết định hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

[3] Xét, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn yêu cầu không xử lý hình sự và xin giảm nhẹ cho bị cáo. Do đó, Viện kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ.

[4] Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tại phiên tòa tỏ rõ thái độ ăn năn, hối cải, có khả năng cải tạo tốt, có nơi thường trú rõ ràng. Hội đồng xét xử thấy: Không cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội và áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015, phạt bị cáo cải tạo không giam giữ cũng đảm bảo tính nghiêm minh và đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

Xét, bị cáo không có việc làm ổn định, chưa có hướng dẫn buộc thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng nên Hội đồng xét xử không khấu trừ một phần thu nhập, cũng như không buộc lao động phục vụ cộng đồng đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng, cơ quan điều tra đã xử lý trao trả cho bị hại là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2009; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015

- Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị Thu H (G) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”;
 - Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Thu H (G) 01 (Một) năm cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Trạch, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án;

- Giao Huỳnh Thị Thu H (G) cho Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Trạch, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Trạch trong việc giám sát, giáo dục đối với bị cáo.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

- Buộc bị cáo Huỳnh Thị Thu H (G) chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại UBND xã Vĩnh Khánh, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

(Hội đồng xét xử đã giải thích thêm khoản 2 Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo bị phạt cải tạo không giam giữ).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan điều tra CA huyện Thoại Sơn;
- Cơ quan THA hình sự huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- UBND xã, thị trấn nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, bị hại, các đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**